TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DẤT ĐỎ** TỈNH BÀ RỊA –VŨNG TÀU	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số 18/2018/HS-ST
Ngày 26-6-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẤT ĐỎ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tiến.

Các Hội thẩm nhân dân:

1- Ông Trần Văn Trọng.

2- Bà Võ Thị Ánh Nguyệt.

- Thư ký phiên tòa: Bà Danh Thị Ngọc Lệ- thư ký Tòa án nhân dân huyện Đất Đỏ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ tham gia phiên toà: ông Vũ Văn Lực, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đất Đỏ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 16/2018/HSST ngày 10 tháng 5 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2018/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2018; Quyết định hoãn phiên tòa số 02/HSST-QĐ ngày 12 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị B (tên gọi khác: Không), sinh năm 1991 tại Bà Rịa-Vũng Tàu; Nơi cư trú: Khu phố P, thị trấn Đ, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; Chỗ ở: Khu phố P, thị trấn Đ, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Nội trợ; Trình độ văn hóa (học vấn): Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1964; Chồng Ngô Văn L không đăng ký kết hôn,

không rõ năm sinh, nơi cư trú, có 2 con chung, sinh năm 2008 và 2010. Đang sống như vợ chồng với ông Lê Hồng P, sinh năm 1977 có 01 người con sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không

Về nhân thân

- Ngày 17-8-2011 bị Tòa án nhân dân huyện Long Điền xử phạt 7 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 tháng về tội "Trộm cắp tài sản" tại bản án số 49/2011/HSST.

- Ngày 28-11-2012 bị Tòa án nhân thành phố Bà Rịa xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" tại bản án số 92/2012/HSST.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:*

Bà Lê Thị Mộng N, sinh năm 1994. (vắng mặt); Nơi cư trú: ấp T, xã P, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

-*Người làm chứng:*

1- Nguyễn Hoàng L, sinh năm 1983; Nơi cư trú: ấp T, xã P huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. (Vắng mặt)

2- Lê Văn M, sinh năm 1978; Nơi cư trú: ấp T, xã P, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắc như sau: Với ý định chiếm đoạt tài sản của người khác, Nguyễn Thị B đi xe hon đa ôm từ huyện Long Điền đến huyện Đất Đỏ mục đích tìm ai sơ hở trong việc quản lý tài sản để thực hiện hành vi chiếm đoạt. Vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 02 tháng 3 năm 2018 Nguyễn Thị B phát hiện nhà của Lê Thị Mộng N thuộc ấp T, xã P không khóa cửa, B vào phòng khánh lén lút chiếm đoạt 01 máy tính bảng màu trắng hiệu ASUS, vào phòng ngủ chiếm đoạt 01 điện thoại hiệu Samsung Galaxy 4 và 01 túi xách màu hồng bên trong túi xách có số tiền

2.400.000đ, khi B đi ra sau nhà thì bị người nhà phát hiện bắt quả tang báo Công an.

Tang vật tạm giữ gồm: 01 máy tính bảng màu trắng hiệu ASUS; 01 điện thoại hiệu Samsung Galaxy; 01 túi xách màu hồng – trắng và số tiền 2.400.000đ.

Tại biên bản định giá số 10/ BB-HĐĐGTTHS và kết luận định giá tài sản số 10/KLĐGTS-HĐĐG ngày 05-3-2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự: 01 máy tính bảng hiệu ASUS có giá là 500.000đ; 01 diện thoại di động Samsung Galaxy 4 có giá là 1.300.000đ. Tại biên bản định giá số 11/ BB-HĐĐGTTHS và kết luận định giá tài sản số 11/KLĐGTS-HĐĐG ngày 13-3-2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự: 01 túi xách màu hồng – trắng có giá là 50.000đ. Tổng giá trị tài sản, tiền mà B chiếm đoạt là 4.250.000đ.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Lê Thị Mộng N đã nhận lại đầy đủ tài sản bị chiếm đoạt không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại cáo trạng số 17/CT-VKS ngày 09-05-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ truy tố bị cáo Nguyễn Thị B về tội “Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát giữ quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm n, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 08 đến 10 tháng tù;

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đất Đỏ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không

có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 02 tháng 3 năm 2018 Nguyễn Thị B vào nhà của Lê Thị Mộng N lén lút chiếm đoạt 01 máy tính bảng hiệu ASUS; 01 điện thoại hiệu Samsung Galaxy 4; 01 túi xách và số tiền 2.400.000đ tổng giá trị tài sản tại thời điểm chiếm đoạt là 4.250.000đ, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản". Hội đồng xét xử qua tiến hành tranh tụng công khai tại phiên tòa, xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo, phù hợp với chứng cứ thu thập được có tại hồ sơ như: Lời trình bày của bị hại, người làm chứng; Biên bản phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật, tài sản, biên bản định giá tài sản, có đủ căn cứ xác định bản cáo trạng số 17/CT-VKS ngày 09-05-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ truy tố bị cáo là đúng pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Không có tình tiết tăng nặng, nhưng bị cáo có nhân thân rất xấu, đã 02 lần bị kết án về hành vi chiếm đoạt tài sản.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi bị phát hiện tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo ăn năn hối cải; thời điểm thực hiện hành vi phạm tội đang có thai được quy định tại điểm n, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

[6] Về xử lý vật chứng: Đã xử lý xong

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Thị B** (tên gọi khác: Không) phạm tội "Trộm cắp tài sản".

1/-Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm n, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị B** (tên gọi khác: Không) **08** (Tám) tháng tù, thời hạn từ được tính từ ngày bị bắt để chấp hành án.

2/-Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

3/-Về xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong

4/-Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5/- Trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 26-6-2018) bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận bản án hoặc bản án được cấp tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

NGUYỄN VĂN TIẾN

***Nơi nhận**:*
- TAND tỉnh BRVT.
- Sở TP. BRVT
- VKSND H. Đất Đỏ
- Công an huyện Đất Đỏ.
- CCTHADS H.Đất Đỏ.
- Bị cáo.
- Bị hại
- Lưu hồ sơ vụ án.